TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HS- ST
Ngày: 18 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Chí và ông Lê Quang Thạch.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2022/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 16/11/1981, tại xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Số 01, đường T, khu phố M, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn Th và bà Hoàng Thị K (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1972 (đã ly hôn); chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị giam, giữ, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Võ Yến N, sinh năm 2006 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Võ Vĩnh H (là Bố của bị hại Võ Yến N), sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị Tân Nh, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 03 đường T, khu phố M, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn A, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 01/11/2021, Bùi Văn Thư có giấy phép hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (viết tắt BKS) 74C - 098.86 của chị Ngô Thị Tân Nh ở Khu phố M, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, chạy hướng Nam - Bắc (hướng Q đi B). Khi đến Km 1040 + 460 đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc địa phận thôn A, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, do đi không đúng phần đường quy định nên bên trái đầu xe ô tô do T điều khiển va chạm với đầu xe gắn máy BKS 73AG - 006.95 do chị Võ Yến N, sinh năm 2006 ở thôn A, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, điều khiển chạy hướng ngược lại trên lề đường bên phải của xe cơ giới ngược chiều. Hậu quả, chị N tử vong tại chỗ, 02 xe bị hư hỏng.

Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện L, kết luận: Xe ô tô BKS 74C - 098.86 bị hư hỏng thiệt hại 8.100.000 đồng, xe máy BKS 73AG - 006.95 bị hư hỏng thiệt hại 15.225.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam - Bắc (hướng tỉnh Q đi tỉnh B) thấy: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường được rải nhựa phẳng. Phần đường giành cho xe cơ giới rộng 6,65m, ở giữa có vạch sơn màu vàng ngắt quảng. Hai bên có hai vạch sơn màu trắng, từ tâm vạch sơn trắng bên phải ra đến mép máng nước bên phải 0,9m, từ tâm vạch sơn trắng bên trái ra đến mép máng nước bên trái 0,9m. Phía hai bên hiện trường đều có máng nước bằng bê tông; máng nước bên trái, rộng 1,25m, sâu 0,4m, đáy rộng 0,5m. Cách hiện trường về phí Bắc 20m phía bên phải có biển báo "Đường cong sang phải". Cột mốc H5-1040 và tâm vạch sơn trắng bên trái đường dùng làm vạch chuẩn để khám nghiệm. Sau tai nạn, trên hiện trường để lại: Vết cày không liên tục; vết cày trượt; 02 vết hằn lún bánh xe ô tô; xe ô tô BKS 74C-098.86; xe máy BKS 73AG-006.95; đám mãnh nhựa, kính vỡ do 02 phương tiện tạo nên.

Cách cột mốc H5-1040 về phía Bắc 44m, nằm trên tâm vạch sơn trắng bên trái là vị trí điểm đầu vết cày không liên tục, vết cày không liên tục dài 4,12m, rộng 0,03m, có hướng Nam - Bắc, điểm cuối nằm trên tâm vạch sơn trắng bên trái.

Cách điểm đầu vết cày không liên tục về phía Tây Bắc 7,62m, nằm ngoài mép đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,9m là là điểm đầu vết hằn lún thứ nhất của bánh xe ô tô, vết hằn lún thứ nhất dài 31,7m, rộng 0,28m, điểm cuối là điểm dừng của bánh trước bên trái xe ô tô BKS 74C-098.86 nằm ngoài mép đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 2,94m.

Cách điểm đầu vết hằn lún thứ nhất của bánh xe ô tô về phía Bắc - Tây Bắc 3,25m, nằm phía ngoài mép đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 4,06m là vị trí đầu nạn nhân. Sau tai nạn, nạn nhân được đưa về nhà.

Cách điểm đầu vết hằn lún thứ nhất của bánh xe ô tô về phía Bắc - Đông Bắc 5,22m, nằm trên mép đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 0,9m là vị trí điểm đầu của vết cày trượt, vết cày trượt dài 2,97m, rộng 0,39m, điểm cuối là điểm dừng của bàn để chân trước phải xe máy BKS 73AG-006.95, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 0,7m. Sau tai nạn xe máy BKS 73AG-006.95 ngã nghiêng sang phải, đầu hướng Tây Nam, đuôi hướng Đông Bắc, trục sau cách tâm vạch sơn trắng bên trái 0,47m, trục trước bị gảy rời và cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,28m. Toàn bộ phần trước đầu xe bị gảy nát.

Cách điểm đầu vết hằn lún thứ nhất của bánh xe ô tô về phía Bắc 10,35m, dưới lòng máng nước bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,7m là vị trí tâm của đám mảnh nhựa, kính vỡ. Đám mảnh nhựa, kính vỡ có kích thước 21,3m x 2,3m, tập trung phần lớn ở dưới lòng máng nước.

Cách trục sau xe máy BKS 73AG-006.95 về phía Bắc 3,3m, nằm phía dưới lòng máng nước, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,25m là vị trí điểm đầu vết hằn lún thứ hai của bánh xe ô tô. Vết hằn lún thứ hai dài 15,8m, rộng 0,28m, điểm cuối là điểm dừng của bánh trước bên phải xe ô tô BKS 74C-098.86 nằm ngoài mép đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,3m.

Cách trục sau xe máy BKS 73AG-006.95 về phía Bắc 15,85m, bên ngoài mép đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 1,3m là vị trí mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau bên phải xe ô tô BKS 74C-098.86. Sau tai nạn xe ô tô BKS 74C-098.86 nằm ngoài mép đường bên trái, đầu hướng Bắc, đuôi hướng Nam, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên trái 0,95m. Góc trước bên trái đầu xe có vết va chạm làm gảy, vỡ, móp lún.

Khám xe ô tô BKS 74C - 098.86 thấy: Phía bên trái của nắp Cabô có đám móp lún, kích thước 113cm x 39cm; góc trước bên trái đầu xe có vết va chạm hướng từ trước ra sau làm cho cụm đèn phía trước bên trái đầu xe bị vỡ rời; ốp nhựa phía trước bên trái đầu xe bị nứt vỡ, kích thước 82cm x 38cm, bung hở 29cm so với vị trí ban đầu; ốp nhựa phía trước Ba đơ xoóc bị gảy rời, kích thước 110cm x 22cm, mặt trước có nhiều vết xây xát có dính chất màu đen; Ba đơ xoóc phía trước bên trái bị vỡ, kích thước 45cm x 20cm.

Khám xe máy BKS 73AG - 006.95 thấy: Bánh trước bị gảy rời, tại vị trí trên cùng của hai ống phuốc, vành xe bị cong vênh, tăm bị đứt, săm lốp bị xẹp; ½ trước của khung xe bị cong theo hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau, gãy nát toàn bộ phần đầu xe, ghi đông, tay lái ép sát vào yên xe; phàn trước của máy xe bị gãy rời; ống giảm xóc phía sau bên trái, xích, vành sau bị móp méo, cong, vênh, biến dạng; biểm kiểm soát bị gãy rời.

Kết luận giám định số 1271/GĐ-PC09 ngày 29/11/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Đã xảy ra va chạm ngược chiều giữa xe ô tô BKS 74C - 098.86 với xe máy BKS 73AG - 006.95. Dấu vết gãy, vỡ trượt xước mất sơn màu cam, bám dính chất màu xanh ở mãnh vỡ thứ hai phần bên trái cản trước xe ô tô BKS 74C - 098.86 có đặc điểm phù hợp với dấu vết nứt, vỡ, trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu cam ở phần trước chắn bùn bánh trước trên xe máy BKS 73AG -006.95. Dấu vết biến dạng, trượt xước ở góc trước bên trái khung trên xe ô tô BKS 74C - 098.86 có đặc điểm phù hợp với dáu vết gãy gập, cong vênh, trượt xước ở phần trước khung xe, giá đỡ mặt nạ, bánh trước trên trên xe máy BKS 73AG - 006.95.

Khám nghiệm tử thi Võ Yến N thấy:

Khám ngoài: Đầu mặt: Trán trái xây xát da kích thước 0,3cm x 0,2cm; bầm tím môi trên bên trái, bầm tím môi dưới bên phải, bầm tím tháp mũi. Cổ: Bên trái cổ xây xát da kích thước 2,5cm x 1cm. Ngực: Ngực phải ngang xương sườn 8, 9 xây xát bầm tím da kích thước 1cm x 1cm; gãy cung trước các xương sườn 8, 9, 10 bên phải. Lưng: Lưng trái ngang xương sườn 11-12 xây xát da kích thước 6cm x 7cm. Tay: Tay trái: Mặt ngoài khuỷu tay bầm tím da; 1/3 dưới sau cẳng tay xây xát da;

mu bàn tay xây xát da; mu khớp đốt 1, 2 ngón I xây xát da; mu đốt 1 ngón Iixay xát da; mu đốt 1 và mu khớp đốt 2, 3 ngón III xây xát da; mu đốt ngón IV xây xát da; mu ngón V xây xát bầm tím da. Tay phải: Mặt sau cổ tay xây xát da; mu bàn tay xây xát da; mu khớp bàn ngón II và mu đốt 1, 2 ngón II xây xây xát da. Chân: Chân trái: 1/3 trên ngoài đùi xây xát da; 1/3 trên sau đùi xây xát da; 1/3 dưới trước cẳng chân xây xát da; gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân. Chân trái: Mựt trong gối xây xát bầm tím da; 1/3 trên sau ngoài cẳng chân xây xát da.

Khám trong: Chọc dò khoang ngực phải có máu lỏng.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 147/TT ngày 22/11/2021, Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: Chị Võ Yến N chết do đa chấn thương: Chấn thương ngực, gãy hai xương cẳng chân trái.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Ngày 01/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ tại Bùi Văn T xe ô tô BKS 74C - 098.86 và các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, 01 giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp giữa Ngân hàng TMCP Việt nam T chi nhánh Quảng Trị - phòng giao dịch Đ với Ngô Thị Tân Nh (tất cả có đặc điểm như miêu tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 01/11/2021); Tạm giữ xe máy biển kiểm soát 73AG - 006.95 (có đặc điểm như miêu tả tại Quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu số 142/CSĐT ngày 01/11/2021).

Ngày 24/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe ô tô BKS 74C-098.86 cùng giấy tờ liên quan cho Ngô Thị Tân Nh (Chủ sở hữu phương tiện); đã trả lại xe máy BKS 73AG - 006.95 cho anh Võ Vĩnh H đại diện hợp pháp của bị hại nhận. Riêng giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Văn T đang tạm giữ, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bùi Văn T đã bồi thường số tiền 200.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Võ Yến N. Ông Võ Vĩnh H đại diện cho gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên và cam đoan chấm dứt phần dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Tân Nh không có yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSNDLT ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; trả lại giấy phép lái xe cho Bùi Văn T; phần bồi thường dân sự các bên đã thỏa thuận xong.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo trước Tòa án. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 05 phút, ngày 01/11/2021, tại Km 1040+460 đường Hồ Chí Minh nhánh đông thuộc địa phận thôn A, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Bùi Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS 74C - 098.86 đi không đúng phần đường quy định, đã gây tai nạn với xe máy BKS 73AG - 006.95 do Võ Yến N điều khiển đi hướng ngược lại. Hậu quả, chị N tử vong và thiệt hại tài sản 15.225.000 đồng. Hành vi của Bùi Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả do Bùi Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét Bùi Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ, nhưng khi điều kiển phương tiện ô tô tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, điều khiển ô tô đi không đúng phần đường, phán đoán xử lý kém nên đã gây tai nạn với xe máy đi ngược chiều, hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, còn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, gây tâm lý bất an, bất bình cho người dân khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện trong vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại, được gia đình bị hại ghi nhận, nên trong quá trình điều tra có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là đúng mức, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường số tiền 200.000.000 đồng cho gia đình bị hại Võ Yến N. Đại diện hợp pháp của bị hại Võ Yến N là anh Võ Vĩnh H đã nhận đủ số tiền và cam đoan chấm dứt phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, nhưng trong quá trình chuẩn bị xét xử không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả xe ô tô BKS 74C - 098.86 cùng các giấy tờ liên quan cho chủ phương tiện chị Ngô Thị Tân Nh; đã trả xe máy BKS 73AG - 006.95 cho anh Võ Vĩnh H là người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Yến N là đúng quy định của pháp luật. Hiện tại còn Giấy phép lái xe số hạng B2 số 370102000164 mang tên Bùi Văn T, được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án. Xét thấy Bùi Văn T không bị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe, nên cần trả lại Giấp phép lái xe này cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố Bùi Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/5/2022.

Giao Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Xử lý vật chứng: Trả lại cho Bùi Văn T 01 Giấy phép lái số 370102000164 mang tên Bùi Văn T do sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 18/6/2020 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Giấy phép lái xe nêu trên hiện có tại hồ sơ vụ án và sẽ được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để trả lại cho Bùi Văn T

5. Án phí: Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/5/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q. Bình;*
- *VKSND tỉnh Q. Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;*
- *VKSND huyện Lệ Thuỷ;*
- *Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện L;*
- *Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có QLNVLQ;*
- *Lưu VP; HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải